

傳
授

DÉPOT LEGAL
INDOCHINE

5442

Chuyện
đời

Résidence Supérieure

Dépot Legal

Sorti 1020 en 1919

Scrubber & Co. Long

Deuxième

1919

Cartes postales

THAI-BẦU

(BIÊN TẬP)

Số 1

Giá: 0.10

N. Trung

Thư-viện
Trung-ương

M 7
835



CÂU CHUYỆN NÓI TRƯỚC

Một hôm tôi đang ngồi mài viết bỗng nghe thấy tiếng cười ở cạnh mình, ngừng lên thời ra một người bạn tâm-giao đã cùng nhau cách biệt lâu ngày mới gặp gỡ. Anh em tay bắt mặt mừng, chào mời hơn hờ rồi phân ngôi chủ khách. Bạn ngồi xong tùm-tùm cười mà rằng: « Thế nào viết Chuyện-Đời đó ư? » Tôi đáp: « Phải ».

Bạn lại hỏi luôn: « Hôm nay tôi đến đây để hỏi thăm cái câu chuyện thần thế của bác từ khi anh em chúng mình phân tay chỉ hân ra làm sao? Chẳng hay bác đã chép thành chuyện chưa? Mà đã vội đi chép Chuyện-Đời thế? Hay lại như ai. quen nói chuyện người, chuyện mình thì để cho ruồi nó bầu. » Tôi ung-dung mà giả lời rằng: « Đã biết mà, không những một bác hỏi tôi như thế mà thôi, trong thiên-hạ chắc còn nhiều người như bác nữa. Nhưng chuyện tôi, tôi phải chép làm chút! Chuyện-Đời chỉ mắt tôi trông thấy, hay tai tôi nghe được mà tôi còn chép. Huống chi là chuyện tôi là tự tâm tình mà ra, lại cảnh ngộ mà đến, không còn nghĩ hoặc mơ hồ cái gì nữa thời bảo tôi không chép sao được.

— Bác chép truyện bác những thế nào?

— Tôi chép chuyện tôi cũng như chép Chuyện-Đời chép từng li từng tí, từ cái dở chớ đến việc hay, từ chuyện xấu cho chí sự tốt. Hay với tốt để cho người đời lấy đấy mà noi theo. Dở với xấu để cho người đời biết trước mà lánh xa.

— Bác chép chuyện bác từ cái dở chuyện xấu mà không sợ người đời công kích hay sao?

— Hay khen chê về việc gì mà sợ. Chỉ sợ thiên-hạ mắt lừa tai diếc, quen thói a-dua, khen chê không đúng mà thôi. Vả chẳng con người ta trong lúc đương thời, ai đã chắc rằng ai hay, ai đã biết rằng ai dở. Hay dở, dở hay đến khi đây nắp ván thiên thì mới có thể phân biệt được đích đáng. Còn như những lời khen chê bây giờ phần nhiều là những lời nịnh hót ghen tị cả. Thấy người giàu có sang trọng thời ra luôn vào cúi, một dĩa hai vàng, tung bốc người ta lên để lấy chỗ nương nhờ. Thấy

người nghèo khó khổ sở thời bởi lòng tim vết, một sáu hai chề
lìm lìm người ta xuống để cho mình thêm giá trị. Khen chê
như thế phỏng lấy gì làm quan tâm. Cho nên ai khen tôi, tôi cũng
không mừng, mà ai chê tôi, tôi cũng không giận, Chê tôi không
những tôi không giận mà tôi lại còn thương nữa. Thương vì họ
ngu si dại dột, bụng nhỏ bằng con kiến, óc bé như con ruồi,
không nghĩ được ra nên mới thế.» Tôi đương nói bạn tôi vội cướp
nhời mà rằng: « Phải rồi! Phải rồi! không cần phải bàn luận
lắm. Hằng kể truyện của bác cho tôi nghe đã.

— Năm năm lưu lạc, câu chuyện còn dài nói vẫn tắt qua loa
thời không hay, có kể lẽ từng li từng tí thời mới thú. Bác cứ
về nhà kể tôi in xong « Chuyện-Đời » xin gửi cho bác mỗi kỳ một
số « Duyên nợ hồng lâu » tức là câu chuyện thân thể của tôi
trong năm năm lưu lạc, bác xem đấy tự khắc rõ hết đầu đuôi. »

Bạn nghe xong hơi lấy làm ngán ngại rồi từ biệt ra về. Còn tôi
thì lại :

Tôi ngồi tôi chép chuyện đời,
Chuyện tôi, tôi cũng nổi nhời theo sau,
Ai ôi ! lượng xét cho nhau. . .

THÁI-ĐẦU

Hanoi, le 16 Mai 1926

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

CHUYỆN ĐỜI



VIỆC ÁM SÁT Ở TRONG SẴM

Năm 192... ở nhà sẵm..... có sẵm ra một cái án mạng rất là li-kỳ bí-mật, khiến cho dư luận trong thành-phố thật là náo động phân-vân; các nhà trinh-thám phải một phen vất-vả mà mãi cũng chả tìm ra được quân hung-thủ. Ngoài câu truyện thuật lại của tên gác sẵm thời không còn ai biết gốc tích duyên do ra làm sao nữa. Tôi tuy không phải là một tay trinh-thám, nhưng có tính tò-mò... dầu các sự bí-mật sẵm ra không có can hệ gì đến mình nhưng cũng muốn tìm phương kế mà khám-phá cho ra. Ngay ngày hôm sẵm ra cái việc ám-sát ấy tôi liền đến sẵm mà hỏi tên gác đầu đuôi thì hẳn thuật với tôi rằng : « Thừa ông, buổi trưa hôm ấy có một người ăn vận quần áo tây đến đây thuê ba cái sẵm liền nhau; bảo là thuê để cho bà con anh em ở Nam-kỳ ra xem hội chợ ngủ. Người ấy nói tiếng sè-gòn nhẹ giọng dễ nghe như người ra ngoài Bắc ở đã lâu. Trông mặt mũi thật khôi-ngô trắng trẻo, đẹp giai lắm. Người ấy thuê xong rồi lấy ba cái chìa khóa đem đi. Mãi đến 11 giờ đêm thời tôi thấy một người liền ông cũng ăn vận tây đi với một người con gái sè-gòn vào đây. Tôi hỏi thì người con gái ấy bảo đã thuê sẵm ban-chưa rồi. Tôi thấy thế thì để cho vào tự nhiên. Người con gái ấy ăn mặc sang lắm, áo gấm đầy cườm, vòng xuyến đầy mình, dầu chùm cái khăn lụa trắng thên, che gần kín mặt. Hai người đưa nhau vào cái buồng giữa trong ba cái buồng mà người liền ông đã thuê ban-trưa. Đến gần một giờ sáng thời người liền ông ấy ra khóa cửa lại rồi đem chìa khóa đi. Cái lệ các người thuê buồng ra vào tự-do nên tôi cũng không để ý gì đến. Ngày hôm sau đến một giờ chưa mà tôi cũng không thấy người liền ông ấy đến. Tôi lấy làm lạ liền đến cái buồng ấy nhìn qua cái lỗ chìa khóa xem người con gái, đã dậy chưa mà sao không thấy gọi mở cửa gì cả. Chao ôi ! tôi vừa nhìn vào đến nơi khiến cho tôi dùng mình sờn gáy

siết bao nỗi sợ hãi. Thấy cái đêm trắng dăm dĩa những máu đỏ. Tôi vội vàng hô hoán lên cho chủ tôi biết, chủ tôi cho người đi phi báo. Một chốc ông cầm đèn bảo mở cửa buồng ra xem thì tôi lại càng sợ hãi lạ lùng nữa. Vì tôi thấy người liền ông ra rồi những định ninh rằng người bị giết ấy là người con gái, ngờ đâu lại chính là người liền ông. Ấy câu truyện đầu đuôi như thế ông tỉnh có quái lạ không. » Tôi nghe xong câu truyện cũng lấy làm phân-vân khó nghĩ, chỉ khen thay cho tên thủ-phạm nó khéo bày mưu lập kế bày ra những trò éo-le quỷ quái, khiến các nhà trinh-thám khó lòng mà tìm ra manh mối. Cả đêm hôm ấy tôi không ngủ được, chỉ chần trọc thâu canh mà suy nghĩ về cái việc ấy. Hết nằm lại ngồi, hết ngồi lại đứng. Mình nhẩm hỏi mình rằng: « Người liền ông thuê sấm ấy là ai? Sao lại thuê ba cái là nghĩa gì? Người con gái ấy là ai? Người liền ông đi mấy người con gái ấy là ai? Người liền ông ra rồi kia mà? Sao lại còn người liền ông nào chết ở đấy? » Tôi cứ hỏi tôi như thế mãi mà cũng chẳng thấy giả lời được câu gì. Song tôi nghĩ nếu cứ để bấy nhiêu câu hỏi khó khăn ở trong óc luôn một lúc thì sinh ra rối trí mất. Tôi liền ra bàn giấy lấy bút mực viết một câu hỏi vào tờ giấy làm như người làm bài luận, lấy câu hỏi ấy làm đầu bài. Tôi cứ thứ tự viết mỗi lần một câu. Sau tôi xem ra cái cách ấy rất dễ-dàng mà công hiệu lắm. Tôi làm như thế không đầy hai giờ đồng hồ mà tôi đã rõ ra được manh mối, mà tôi dám quyết rằng cái người thủ-phạm chính là liền ông chứ không phải liền bà, là người ngoài Bắc chứ không phải người Nam-kỳ.

Tôi nghĩ ngợi được ra mới an tâm đi ngủ. Sáng hôm sau tôi liền đến nhà người anh em ở cùng một phố với người bị ám-sát để hỏi dò la may ra có sự gì giúp cho việc do thám của mình chẳng? Người anh em tôi có kể cho tôi nghe cái cảnh gia đình và cái tư cách của người ấy. Câu chuyện kể thì dài dòng lắm chỉ có một câu quan hệ là vợ người ấy vừa tự-tử được một tháng nay. Tôi nghe câu chuyện như thế thời cái sự xuy-xét của

tôi lại thêm được rộng-rãi, nhưng cũng còn một chút khó-khăn là biết tìm ai mà hỏi cho rõ cái tâm sự của người vợ tự-tử ấy ra làm sao. Cách đó hơn một tháng. Một ngày kia tôi đang ngồi chơi mát ở trong vườn Bách-thú tình cờ gặp một người anh em bạn đồng học. Trong khi đồng học tôi với anh ta cùng chọn một nhà nên tình-bằng hữu mà chẳng khác chi tình ruột thịt, Trong khi ngẫu hứng cùng nhau đàm đạo hết truyện gần đến truyện xa, hết truyện mình ra truyện đời. Sau anh ta có hỏi tôi rằng : « Anh có biết cái truyện ám-sát trong sấm không ? » Tôi đáp (có) thời anh ta lại nói luôn rằng : « Cái thằng cha ấy chết thật là đáng kiếp lắm » Tôi thấy anh ta nói thế lấy làm mừng liền hỏi luôn rằng : « Tại làm sao anh cũng biết hẳn à ? »

— Tôi còn lạ gì nữa. Nhà nó thì dầu có mà nó dè mạt lắm, chả chịu học hành, chỉ quen thói phóng đảng dè mê. Đêm ngày chỉ tìm cách quyến anh rủ ến. Từ xưa đến nay nó chỉ lấy cái bộ cánh chang-hoàng, cái khổ diện khôi-ngô sô dầy biết bao nhiêu các cô con gái vào bể tình, không những là dễ cướp tấm lòng trinh-bạch của người ta để cho thỏa lòng dục vọng mà thôi, nó lại còn cướp cả tư trang của người ta cho thỏa chí phóng túng nữa. Xem ngay như vợ nó là nàng H. . . thật là một người nhan sắc tuyệt vời, thông minh rất mực, ấy thế mà nó dùng cách giả danh dối lốt để lừa đảo ái tình rồi đem tiền tài ra mà mua chuộc nhân duyên, cho được phỉ nguyên rồi lại rồi ngay cách vui hoa dập liêu, khiến cho nàng ta hồn duyên tui phận đến nỗi phải nhờ cái mũi dao oan-nghiệt mà đưa hồn về nơi chín suối ? Thương ôi ! tài sắc một thì chỉ bởi chưng theo quyền cha mẹ bắt buộc nghe nhời mai-mối đồ dành mà cảnh hoa môn-mởn đang độ ngày xuân bỗng đã tan tành ra từng mảnh, thật là kiếp hồng nhan có mong manh là thế. Dá thử nàng ta cứ như nguyên ước ba sinh với T . . . chăm năm kết tóc xe tơ thì xuất đời lạc-thú biết bao ! » Bạn tôi nói xong nét mặt dàu-dầu như có vẻ thương tiếc và oán dạn, duy chỉ tôi là mừng, mừng vì sự do-thâm tò-mò

của mình nếu có thành kết quả là cũng do ở câu truyện của bạn kể cho mình nghe. Tôi lại hỏi luôn rằng : « T . . . là ai nhỉ ? »

— Bác không biết, tôi với anh ta là một người bạn tri thân. Anh ta là con nhà dòng-dối, có học rộng, có tài cao, tấm lòng quảng đại, chí khí khảng khái thật là một người chinh nhân quân-tử. Và anh ta lại là một người tài mạo kiêm toàn nữa nếu lấy nàng H . . . thời thật là xứng đôi vừa lứa.

— T . . . đẹp giai thế kia à ?

— Phải, các anh em vẫn thường gọi đùa anh ta là « T tiên-thư. » Tôi nghe bạn nói xong mười phần đã hiểu đến tám chín, cố chỉ tán-lĩnh đề cho bạn tôi đưa đến nhà chàng T (1) cho được mục đích. Đến nơi thì quả nhiên chàng đẹp giai thực, chàng là một người quảng giao tuy đối với tôi mới là lần nhất kiến mà tiếp đãi một cách lịch-thiệp lắm. Tôi thấy cái ngôn ngữ cử chỉ của chàng thời mấy biết các nhời của bạn tôi giới-thiệu là thực. Tôi cũng dở hết cách giao-thiệp ra kết thân với chàng, cùng nhau truyện-trò rất là tương đắc tương thân. Sau khi từ biệt, chàng có mời tôi khi nào thông thả sang chơi để anh em đàm đạo. Tôi thấy chàng mời thế bất luận là lối giao-thiệp hay tình chân tặc nhưng cũng hăng mừng đã; mừng vì được đi lại cho tiện sự dò la.

Rả thử tôi là tay trình-thăm của nhà nước khi đã dò la được như thế rồi thì chả tội gì mất thì giờ mà kết thân với chàng T . . . nữa, chỉ việc trình ông (sếp) điệu chàng đến tra tấn thì tức khắc ra cái việc ám-sát ngay. Nhưng mà không tôi chỉ là tay trình-thăm của cái sự tò-mò của tôi mà thôi chứ không có vì lợi vì danh gì cả. Cho nên tôi phải kiên tâm mà dò cho đến ngọn nguồn đáy sông câu truyện, xem có đáng tội thì mấy phát dắc ra, vì cái tòa án của tôi là cái tòa án lương-tâm chứ không phải tòa án hình-luật. Trước khi xử việc gì phải suy cho kỹ, nghĩ cho chín dò xem từ đầu đến cuối, lại ngẫm từ cuối đến

(1) Nhà chàng ở nhà quê nhưng cũng gần Hanoi, chỉ cách nhau có một cái cầu mà thôi, cho nên bạn tôi có thể đưa tôi đến chơi ngay được.

dầu cho thấu rõ cái tâm-lý đã, chứ cứ lấy cái ngoại diện mà kết luận thì thoát sao cho khỏi oan uổng lầm lẫn được. Đến như việc giết người lại khó sử nữa có cái đáng phạt lại có cái đáng thưởng, có cái nên tội mà lại có cái thành công. Mà cứ xem như cái tư cách của chàng T... thì chưa chắc cái sự giết người của chàng đã nên tội mà đáng phạt, hay lại thành công mà nên thưởng. Tôi đi lại chơi bởi mấy chàng ngót một tháng trời mới chớ nên người bạn tâm-giao của chàng.

Một hôm tôi sai thằng nhỏ đem cái danh thiệp sang mời chàng đến nhà tôi uống rượu. Bữa rượu ấy tôi thiết chàng ở trên gác thật là vắng vẻ chỉ có hai chúng tôi mà thôi, còn người nhà tôi ra lệnh không ai được bén mảng tới. Chàng cũng uống được rượu nhưng cái tửu lượng không bằng tôi, cùng nhau chén tạc chén thù chẳng mấy chốc mà chàng đã ngà-ngà hơi men. Khi ấy tôi mới dùng kế để khơi cái tâm sự bí-mật của chàng ra. Thoạt tiên tôi hỏi chàng rằng : « Bác uống rượu xong rồi ở đây đi xem hát cải-lương sè-gòn với tôi nhé.

— Được, cái gì chứ hát cải-lương sè-gòn thì tôi thích lắm.

— Cái điệu hát, cái giọng nói của họ tôi nghe hay lắm, chỉ muốn bắt trước mà không được.

— Khó gì mà không bắt chước được.

— Nói khoác, lại chả khó.

— Tôi bảo dễ lắm.

— Thế bác bảo dễ bác thử bắt chước xem có được không. » Tôi đã dự-bị sẵn quyền hát cải-lương sè-gòn ở trong ngăn kéo liền lấy ra đưa cho chàng mà bảo, chàng hát thử một khúc cho nghe, chàng hát và nói tiếng sè-gòn thì đúng lắm, chỉ phải cái giọng nhẹ mà thôi. Chàng hát xong tôi vừa cười vừa nói rằng : « Bác khéo thật, hát hay lắm. Người bác nhỏ nhắn đẹp để lại thêm cái giọng kim, thanh tao trong trẻo đã thử bác đóng giả liền bà lên sân-khấu thì cũng chẳng ai biết được. » Rượu vào nhời ra, người ta trong khi ma men ám ảnh thì chỉ khôn cũng mê man, hỏi sao nói vậy chứ không còn biết giữ gìn ý tứ gì

nữa. Rả thử chàng T... trong khi không say rượu mà nghe thấy câu hỏi ấy thì khác gì sét đánh ngang tai, mà trong khi tử-hưng chàng chẳng biết gì cả lại còn khoe rằng : « Tôi ăn mặc liền bà sè-gòn đẹp lắm kia !... »

— Phải, chả đẹp lại chim được giai. » Tôi nói đến câu ấy thời chàng mới nghĩ ra liền dặt mình một cái ngừng lên nhìn tôi một cách rất là sững-sốt. Tôi lại nói luôn rằng : « Bęc thấy tôi nói động đến cái bi-mật của bác mà bác lấy làm lạ lung lắm sao ? Tôi đây đã biết hết cả rồi, chỗ anh em bác đừng nên dấu diếm làm gì nữa. » Chàng thấy tôi nói thế lại rõ cách diềm nhiên mà đáp rằng : « Kia bác say đó ư ? Nói truyện gì thế ? » Thế nào là bi-mật ?

— Thôi đi bác đừng vờ nữa. Bác chẳng phải là người thủ-phạm cái việc ám-sát ở trong sầm... đó ư ? Chính tôi trông thấy bác mặc quần áo tây đến thuê ba cái sầm, tới đến bác đã vờ làm người con gái sè-gòn đưa người ta vào sầm mà giết, giết xong rồi bác lại lấy quần áo của người ta mặc đi ra mà nì. » Chàng nghe thấy thế mặt tái lại, quắc mắt chòn soe mà nhìn tôi, hằm hằm nổi dạn như con hổ ra oai chỉ chực vờ người. Tôi thấy vậy liền cười mà nói giọng ôn tồn rằng : « Bác ơi, bác chớ làm cho tôi là người hại bác, chính tôi là người hằm mộ, kính phục bác lắm. Bác vì tình tri-kỷ, vì nghĩa anh hùng ra tay giết người, trước để báo thù cho người yếu, sau chừ hại cho đồng bào. Cái việc bác làm thật là quang minh chính đại, việc gì mà nên tội. Không thưởng thì thôi sao lại có phạt được, không khen thì thôi sao lại có chê được. Thế nào là anh hùng tiếng đã gọi rằng, giữa đường thấy sự bất bằng mà tha. Huống chi việc cũng việc nhà, ở đời này mà tìm được người anh hùng như bác thật là hiếm có lắm. Chỉ thấy những quân óc gồ bụng đá, có mắt như mù, có tai như điếc, thấy những sự khỗ hà hiệp yếu, giàu khinh bĩ nghèo, sang bắt nạt hèn mà cũng chỉ chơ chơ cháo cháo, dương mắt châu mà nhìn. Thật không bằng lũ kiến đàn ong là loài vật nhỏ mọn còn biết bênh vực nhau, giúp đỡ nhau trong khi đau đớn hoạn nạn. Tôi đây

tuy không phải là bậc anh hùng song cũng không phải là hạng óc gỗ bụng đá, xin bác chớ nghi ngờ. » Chàng thấy tôi nói trúng cái tâm lý của chàng thời ra vẻ đắc tri mà rằng : « Ở đời này cũng chẳng thiếu gì kẻ anh hùng, chỉ thiếu những người không có mắt biết kẻ anh hùng mà thôi. Như bác thấy tôi là quân giết người mà bác không chê lại còn khen, không ghét lại còn yêu, thật là người biết rõ cái tâm sự của tôi lắm. Người xưa thường nói : « được một người tri kỷ thì dầu chết cũng xướng. » Vậy tôi cũng xin đem cái tâm sự bí mật của tôi ra mà ngỏ thực cùng bác, sau này dù có phải tội, phải tù, phải chết, phải chém, tôi cũng cam tâm, vì cái tâm sự của mình đã có người thấu rõ cho rồi. » Chàng nói xong liền cầm chai rượu rót ra hai cốc thật đầy, chàng đưa cho tôi uống một cốc, còn một cốc thì chàng uống một hơi hết ngay. Uống xong khoanh tay ti bản, ngừng lên đối diện vào tôi rồi ung dung mà kể rằng : « Nàng H... thật là một người tuyệt thế giai-nhân, nhan sắc mặn mà hình dong yếu điệu. Kể cái vẻ đẹp của nàng thì dầu người đạo đức đến đâu mà thoảng qua trông thấy cũng phải ngẩn ngơ, ngơ ngẩn vì tình. Thôi đó là cái vật chất không cần nói đến, nay hãy kể cái tinh thần của nàng đã, kể về đạo tri thức nàng vừa thông minh vừa có học, văn-chương ngôn-ngữ thật là hoạt bát chẳng kém mấy bọn tu my. Về phương diện luân-lý thì nàng ăn ở rất lễ-phép, đi đứng thật nghiêm trang, ở trong nhà hiếu thảo cùng cha mẹ, kính nhường với anh em, nhân từ với kẻ dưới. Ra đường thì kính trọng người già cả, thương xót kẻ khó nghèo. Về đường nữ công thì thêu thùa, khâu vá, nấu nướng mọi việc trong gia đình đều quán xuyến được cả.

Một người con gái như thế có thể cho là hoàn toàn được không? Tôi những tưởng cùng nàng trăm năm kết dải đồng tâm thời hạnh phúc biết bao ! Nói đến đây chàng hai tay bưng lấy mặt, đầu cúi gục xuống bàn trông thật là âu sầu thảm đạm. Một lúc lại ngừng lên bỏ hai tay xuống nói tiếp liền rằng : « Tôi với nàng cùng đồng tuế. Khi tôi 13 tuổi ông thân-sinh tôi có gửi tôi ở nhà nàng, để tiện việc bết nghiên vì ông thân sinh tôi với cha nàng là chỗ bạn thâm-giao. Khi ấy nàng cũng đi học, chúng tôi coi nhau như anh em, bè bạn vậy. Học cùng

một đèn, ăn cùng một mâm, chơi cùng chơi, học cùng học. Những ngày lễ và chủ-nhật tôi với nàng thường rủ nhau lên chơi Bách-thú. Khi bấy giờ còn nhỏ tuổi chưa biết cái gì là ái-tình cả, chỉ yêu thương nhau một cách nồng nàn như bè yêu bạn, anh yêu em mà thôi. Đến năm 15, 16 tuổi thì trong lòng chúng tôi mới nảy cái mầm ái-tình ra. Lúc đó tuy rằng vẫn yêu thương nhau hơn trước thật nhưng xem cái cách ngôn ngữ cử chỉ đều có vẻ e-lệ giữ gìn ý tứ chứ không còn sỗ sàng tự do như trước nữa. Cứ mỗi năm mỗi tuổi thì cái mầm ái-tình cứ mỗi ngày một mạnh lên. Song rầu thế nào thì thế chúng tôi vẫn thủy chung như nhất giữ một tấm lòng trinh bạch. Lửa gần đóm lâu ngày cũng bén huống chi một đôi giai gái thanh xuân, sớm khuya gần gũi thời chánh sao khỏi những sự mờ ám. Thế nhưng mà không. Lắm khi chúng tôi yêu nhau quá cũng có nghĩ đến những chuyện viễn-vọng toan bày ra một cái thế giới khác, thì lại sức nghĩ ngay đến cái bể đục tình có những làn sóng rất là dữ dội, cuộn lên cuộn xuống nước vô âm âm trông thật là gớm ghê, dẫu kẻ nào đã xa vào đấy mà khỏe sức mà tài bơi đến đâu cũng chưa chắc có thể ngoi ngóp được. Chúng tôi nghĩ thế bao nhiêu phải tự dẫn mình bấy nhiêu. Cho nên cái dây chung tình nó ràng buộc chúng tôi trong tám năm giới, mà từ lúc hợp cho đến lúc tan, từ ngày sống cho đến ngày chết chúng tôi đối với thanh-thiên bạch-nhật vẫn không hề có một chút hồ thẹn. Chúng tôi chỉ đinh-ninh cùng nhau đêm ngày nguyện ước cho chóng nên vợ nên chồng để khỏi cái nỗi thâm mong trộm nhớ. Nào dè đâu thời-dại kim-tiền, xã hội hư danh, thiên hạ định vợ gả chồng cho con chỉ so sánh cái vinh hoa phú quý chứ có nghĩ đâu đến cái việc nhân duyên là rất can hệ cho cái vận mệnh con người ta ! Cái cảnh gia đình nhà tôi thì không được giàu có sang trọng bằng cái cảnh nhà nàng. Mà cũng chẳng may cho tôi nữa học hành chậm bước không thành đạt được nên ông nọ bà kia. Bởi thế cha mẹ nàng mới không thuận cho tôi được cùng nàng gả nghĩa sánh duyên. Nàng là người hiếu thảo không dám vượt quyền cha mẹ còn tôi là người biết nghĩ không dám làm trái luân-thường đạo-lý. Tuy nhiên

cái mối lương duyên của mình bị ngăn trở trong lòng thật đắng cay chua chát, muốn thăm nghìn sâu nhưng ngoài mặt cũng cố gượng vui vẻ mà an ủi nhau đem duyên cầm sắt dời ra cầm kỳ, tôi ở chợ nhà nàng mãi đến năm 21 tuổi nhân thi không đỗ và thấy nơi phồn hoa hay sinh ra những cảnh éo le nên mới từ biệt về nơi thôn dã mà sớm khuya vui cảnh điền viên. Tôi về nhà quê được hai năm thì nàng lấy chồng. Trong cái thời kỳ hai năm ấy chúng tôi thường thư từ đi lại thăm nhau cho đến khi nàng thành gia thất thì thôi. Vì tôi thấy thiên hạ thường đem bạch nhỡn mà nhìn nhân thế, mình đi lại người ta có biết cái tình cao-thượng của mình không? Hay lại ngờ vực thì thêm lụy cho nàng. Hôm cưới nàng tôi cho người sang mừng chứ không có đến dự tiệc, vì cũng không muốn nhìn cái cảnh thương tâm ấy làm gì. Nàng về nhà chồng được nửa năm, một hôm tôi đang ngồi câu cá ở bờ sông thời có thằng bé con ra gọi tôi về ký giấy mà lấy thư. Cái thư ấy gửi lối recommandé. Tôi ký xong lấy thư mở ra xem thì ra một bức thư tuyệt mệnh của nàng. Cái thư ấy là cái di-vật của người yêu tôi nên lúc nào tôi cũng đem theo trong mình. Để tôi đọc cho bác nghe.

Chàng T... nói rồi móc túi lấy cái ví, rút ra một mảnh giấy gấp đã nát, rở ra đọc cho tôi nghe như sau này : « Anh
« ơi, em về nhà chồng đến nay thấm thoát đã gần nửa năm mà
« chưa có một bức thư nào để kinh thăm anh chắc anh cho em
« là vui duyên mới quên tình xưa. Đã hay rằng người con gái
« biết không có thể vượt được quyền cha mẹ phải tuân theo
« đặt dâu ngồi đây khi đã thành gia thất rồi thì dâu sao
« cũng phải chịu vậy. Buồn cũng phải gượng làm vui,
« khổ cũng phải cho là sướng, như thế mới là tròn đạo tam tòng.
« Bởi thế em phải ngậm bồ hòn làm ngọt, lấp sâu gượng
« vui. Anh ơi, dầu em vui thực cũng còn không quên được
« anh, huống chi là em vui gượng, Vả chẳng cái ái tình
« của chúng ta lại là cái ái-tình cao-thượng. Đã cao thượng
« thì không những là có vợ có chồng, cho dầu có con có
« cháu mà vẫn nhớ nhau, yêu nhau thời cái lương-tâm cũng
« không bao giờ áy náy hồ thẹn, lại còn vui mừng nữa.
« Vui mừng là vì mình có cái ái-tình cao thượng hơn người.

« Cũng vì cái ái-tình cao-thượng ấy nên em mới dám gửi cho
« anh bức thư này để cùng anh bộc bạch cái tâm sự cuối
« cùng.

« Ôi! nói ra vẫn biết môi hở răng lạnh, khôn nhẽ đã cho
« nhau là tri-kỷ lại còn dẫu nhau du?»

Cái hôm sắp cưới, em có sang nói truyện với anh: « Cái
« người em sắp sửa nung khăn sửa túi là một vị quan tham,
« cửa nhà dầu có. Anh cũng mừng cho em được chỗ nương
« nhờ mai sau mà em cũng yên chí là thế. Việc vợ chồng ai
« lại chẳng bảo là việc thực. Thế mà ngờ đâu lại còn có hạng giả
« danh đôi lốt để lừa đảo nhân duyên. Em về nhà chồng được
« nửa tháng giờ thì em mới biết chồng em không phải là
+ « quan tham thực hiệu, còn em thì vẫn được người ta tặng
« cho cái huy-hiệu bà tham giả. Song đã chót thì phải chết,
« em chẳng dám há răng nói nửa nhời..Chỉ yên phận làm
« ăn cốt mong cho vợ chồng yêu thương trên thuận dưới
« hòa. Nhưng nào được thế. Ông chồng em chỉ là người say
« hoa đắm nguyệt chứ không phải là người biết thương yêu
« hoa. Yêu hoa chẳng qua chỉ yêu được một màu điểm trang.
« Cùng em ân ái được một tháng thì coi chừng như đã lạt
« lẽo thờ ơ. Bỏ em thui-thủi một mình ở nhà mà đi vui chơi
« hết ngày xuất đêm. Em thấy thế chỉ lấy lời lẽ phải trái
« ra khuyên dăn, phân trần lợi hại để có ngày tu tỉnh được
« chẳng? Nhưng cái nghiện chơi của chồng em cũng như
« cái nghiện thuốc phiện của người khác, còn thuốc còn hút
« chưa sao được. Mà có hết thuốc thì cũng cố xoay sở cho kỳ
« được, dầu làm cái việc đê bèn như nhuốc đến đâu mà có
« thuốc thì cũng chẳng kiêng nể gì. Chồng em cũng vậy, lấy
« tiền của nhà không được thời lấy đến đồ tư trang của em đi cầm
« cổ bán chác. Sau cùng rồi kể quỵến oanh đủ ến bóc lột
« người ta. Thương hại thay, một hôm em đang ngồi rầu rĩ
« về nỗi chồng con thì có một cô con gái, nhan sắc cũng
« khá, trông cũng ra vẻ con nhà tử tế, đi xe đến khóc lóc kể
« lẽ với em là bị chồng em lấy một cái áo xa tanh, 2 đôi
« xuyên và một nghìn hột. Những con người trong Bộc trên
« dầu, tuy rằng không đáng thương thật. Song người ta cũng

« vì chồng con mình lừa đảo nên mới khổ sở. Em nghĩ thế
« cũng lấy làm ái ngại mới lấy cho cái áo the thâm mà mặc
« vì giới rét cắt ruột mà cô ta còn có một cái áo lụa mùi thôi.
« Hôm ấy chồng em về em có kể chuyện lại cho chồng em nghe
« và khuyên đừng thế nữa. Khốn nạn, không những chồng em
« không nghe em mà thôi lại còn cả vú lấp miệng em mà
« quát-tháo dậm dọa. Thậm chí rõ cả cách vũ phu ra đối với
« em. Thôi thì thương khỉu tay, hạ cẳng chân chẳng còn biết
« thương hoa tiếc ngọc là gì nữa. Thương ôi ! lấy chồng cho
« đáng tấm chồng bồ công trang điểm má hồng môi son.
« Người con gái trước khi lấy, chồng ai là chẳng nghĩ thế. Nếu
« gặp phải chồng ngu si dốt nát cũng còn sấu hổ cùng chi
« em chúng bạn, nữa là gặp phải phường vũ-phu tục-tử. Chồng
« hóa chềnh, duyên hóa nợ thì ai là chẳng ưu sầu phiền não.
« Anh ơi ! em lại là gái đa sầu đa cảm gặp cái tình cảnh ấy
« thời tấm can tràng lại càng như nung như nấu, nổi bi-ai
« lại càng như thiết như tha. Những buồn cho hiện thời
« lo cho hậu vận thành ra cập thu ba của em chẳng lúc nào
« ráo nước mắt. Ôi chao ôi ! em viết đến đây khổ tâm lắm !
« Như kim đâm ruột như dao cắt lòng không sao ngồi
« yên cầm vững quăn bút để nói chuyện với anh nữa. Vậy
« em hằng xin cùng anh tạm biệt. Anh ạ, em lo lắm không
« biết có chống nổi cái ưu sầu không ? Chỉ sợ nó đưa em về
« nơi chín xuôi mắt. Như quả thế, thật là vô phúc cho em
« lắm. chồng thì phụ bạc, con thời không có, sau này
« cái mồ hồng nhan chẳng khỏi được là mồ vô chủ. Nếu
« anh quả thật là người yêu em thì những ngày thanh minh
« xin anh vì chỗ tình-xưa nghĩa-cũ thắp cho ba nén hương,
« rắc cho vài bông hoa trên cái nấm mồ của em thì em đâu
« chết oan cũng được ngậm cười nơi chín xuôi. »

Nguyễn-thị-H...

Bài thư

Chàng đọc xong gấp thư dứt túi rồi lại nói luôn :

« Tôi xem xong bức thư phần thương nàng thì ít, phần
tăm tức thẳng chồng vũ - phu của nàng thì nhiều. Vì có

nó dả danh đội lốt lừa gạt cái trình tiết của nàng thì nàng mới phải điều đứng ề trề. Rá nó chỉ lừa đảo của cái không thì còn khá, vì của cái mất còn có thể làm ra. Nhưng nó lại đi lừa đảo cái trình tiết của người ta thì mấy hại nữa vì trình tiết đã mất còn lấy lại sao được. Tấm lòng trinh-bạch của người liền bà cũng như một đám tuyết chẳng chỉ một đợt nước dơi vào có thể làm hoen được hết. Bác nghĩ những quân vô liêm-sĩ, vô lương tâm như thế thì khếp vào tội gì cho đáng, vì nó mà phong hóa ngày càng suy đồi, luân thường ngày càng đảo ngược. Tôi lại dặn cả cha mẹ nàng chỉ tin những lời mai mối. Nhất thiết đem cái vận mệnh của con mình dao cho ông mối bà mai, còn mình thì cứ ù ù, cạc cạc, mắt những hoảng vì tiền, tai những diếc vì danh. Lối lại càng ghét những quân mai mối nữa, chúng chỉ muốn tán thành cái cuộc chân duyên của chúng se mà thôi. Còn hay dở mặc bay, tiền thầy bỏ túi. Lúc đến hỏi, thôi thì, hết cách khoe đẹp, khoe khôn, khoe hay, khoe có, sáu nói tốt, dở bảo hay. Chỉ cứ nhắm mắt nói liều cốt cho êm câu chuyện chứ chúng cần gì những nói tơ duyên chắc chỗ nhân tình éo-le, sau này-gây nên bao cảnh thương tâm thảm mục cũng bởi vì chúng ham cái lợi nhỏ cả.

Tuy tôi có thương tiếc oán hận nhưng cũng chẳng làm gì được, chỉ biết viết thư mà khuyên dãi nàng nên bỏ cái sầu não ấy đi, phải giữ thân làm cốt không chỉ thiệt mình mà chả ích gì. Tôi viết thư định đến nhà bố mẹ đẻ nàng, sai con đồ mật đưa cho nàng chứ không dám gửi dây thép, nhưng bận thành thử ra không đi được ngay. Mãi đến 6, 7 hôm mới đi được. Sang Hà-nội vừa bước chân vào cửa nhà nàng đã nghe thấy tiếng khóc rầm rĩ, được tin nàng những vì nói hôn duyên tui phận đã mượn dao đâm cổ tự tử được ba hôm rồi. Tôi thấy bố mẹ nàng khóc, lại càng lộn ruột chỉ nói vài câu chia buồn rồi ra ngay. Ở nhà nàng ra tôi liền thuê xe đến Phúc-trang Bạch-mai thăm viếng nàng. Ôi ! con người ta thanh xuân đang độ, nhan sắc đang thì, cái giá trị đang ở những lầu ngọc nhà vàng mà bỗng nhiên hoa trôi lá rụng, vật đổi sao dời đem cái thân ngà

ngọc vùi vào trong đám nghĩa-địa tha-ma thời thương tâm xiết bao ! Càng thương nàng bao nhiêu càng dạn cái thẳng chổng bội bạc của nàng bấy nhiêu ! Tối hôm ấy tôi không về nhà nữa ở luôn Hà-nội. Tôi vào hiệu ăn cơm xong rồi đi mua một con dao nhọn thật sắc để giết quách cái thẳng bất lương cho rồi, vì đề nó ngày nào thì các cô con gái lại bị hại mấy nó ngày ấy. Tối hôm ấy tôi cứ chịu khó theo hút nỏ chực đến chỗ vắng người là hạ-thủ. Nhưng nó toàn đến những chỗ đông người cả như nhà hát mấy cao-lâu mà thôi. Đã lắm lúc tôi hằng hái toan giết ngay nó ở trước công chúng. Song lại nghĩ nếu mình giết thế thời thiên-hạ có biết cho mình là vị tình vị nghĩa không ? Hay lại đổ cho là vị thù hằn, cướp bóc mà giết người thời chẳng oan uổng mà thiệt thời lắm ru ? Tôi lại phải nén lòng về nhà cho ngủ. Cả đêm hôm ấy tôi không hề nhắm mắt vì cái nghĩa khí anh hùng của tôi nó đã bỗng bỗng bật bật lên tới cực điểm, chỉ những muốn ra tay tể độ vớt người trăm luân. Đến gần sáng tôi sức nghĩ ra một kế rất hay rất diệu. Nó đã say sưa tình dục thì tôi lại lấy tình dục ra mà giết nó. Cái kế ấy là cái kế tôi ăn mặc giả làm con gái. Nhân tôi biết nói tiếng sè-gòn và rằng tôi trắng nữa, nên phải mặc giả làm con gái sè-gòn. Tôi sắm cả bộ cánh tiêu thư giả ấy rất là sang. Áo bằng gấm mũi, quần bằng cầm-châu-trắng, chân đi bit-tất lụa giầy cườm, tay cổ đeo rất nhiều đồ vàng giả. Còn cái đầu, trong thì tôi lấy vải làm búi tóc ngoài thì trùm một cái khăn lụa trắng thêu. Những khi tôi đứng trước gương để tô son điểm phấn, mình lại nhìn bóng mình mà cũng nghiêm nhiên tấm tắc khen là một vị tiêu-thư quốc sắc thiên hương. Tôi phải tập lừng cái cách đi đứng yểu điệu, ăn nói ỏn-ẻn của các cô con gái đến một chủ-nhật. Khi đã thạo rồi thời tôi mới đi lượn qua nhà thẳng bất lương ấy để dử mồi. Khi tôi qua cửa, nó trông thấy tôi thời mắt la mày liếc, đội mũ cầm cần đi theo sau rồi cách tán tỉnh ngay. Trước tôi còn giả vờ làm cao, sau dần dần mới thuận tình, khi chuyện trò ân ái, nó hết sức trở tài rồi ra hàng nút văn-chương. Rồi khoe khoang một tấc đến giờ những

con quan với nhà dầu và nó cũng tự xưng nó là quan tham nữa. Xem cách nó tỉ tê tán tỉnh rất tà ngọt ngào êm ái rất là bùi tai dễ nghe, thảo nào các cô con gái non gan, nhẹ dạ phải chết mê chết mệt. Tôi thấy nó tán những buồn cười tức bụng mà không dám cười chỉ tủm tủm môi son mà thôi, nó thấy thế tưởng chừng như tôi yêu nó lắm, chỉ lắm le ngoảnh nhời ép liều nài hoa! Nhưng hôm ấy tôi chưa cho nó phỉ nguyện vội xin khát đến ngày mai. Đến chưa mai tôi lại ăn mặc tây vào sắm . . . thuê trước ba cái buồng, lấy chìa khóa đem đi. Chủ ý tôi thuê ba cái buồng để đưa nó vào cái buồng giữa mà giết thì không còn sợ các người ở bên cạnh biết được nữa. Đến chiều tôi lại dẫn làm con gái đến chỗ hẹn hôm qua để cho y hẹn. Tôi đến nơi đã thấy nó đứng chờ đấy rồi. Nó liền dắt tôi đến cao-lâu đánh chén, tôi cố mời cho nó chén thật say khướt rồi dắt nó đến sắm mà tôi đã thuê. Vì tôi bảo nó rằng: « Tôi ở Sè-gòn ra xem hội chợ mấy người chị em không quen thuộc ai, phải thuê sắm ở. Hôm nay người chị em đã về rồi vậy mời mình lại ngủ với tôi cho vui.» Thương hại thay cho quân dâm dục vào buồng chưa chi đã vội cởi quần áo, nói chuyện được vài câu đã vội tắt đèn toan bày chuyện mây mưa. Tôi cũng giả vờ ôm-ấp vỗ-về mà chèo lên bụng nó để đề cho khỏi cự rồi hai tay hết sức đâm con dao vào bụng. Tôi đâm một cái mạnh quá ngập hết cả con dao, dọt máu phụt lên như cái vòi rồng phun nước. Tôi đờn xong vội vàng hai tay bóp chặt cổ nó lại cho khỏi kêu, hai chân ghì thật khỏe nó xuống cho khỏi cự. Được năm phút đồng-hồ thì nó tắt nghỉ, thế là hết đời đưa bất lương. Còn tôi thời lấy sà-phòng rửa hết các dấu máu ở tay rồi lấy quần áo tây của nó mặc trùm ra ngoài cái bộ cánh tiểu-thư dã của tôi. Tôi lấy giày tây của nó mà đi, lấy mũ của nó mà đội còn cái áo pardessus của nó tôi cũng mặc nốt, cứ thế nghiêm nhiên ra khóa buồng lại rồi đi. . . . Ấy đấy bác xem cái sắc có một cái ma lực gồm ghê không. Làm cho đồ quán siêu đình như chơi. Sắc dã còn thể hưởng chỉ là sắc thực. Cỗ nhân có câu :

Vũ vô kiềm tỏa năng lưu khách,
Sắc bất ba đào dị nịch nhân.

Thật dịch ngôn lăm, tôi xin dịch ra mấy câu để hiển anh em rằng :

Mưa không khóa, mưa lưu được khách,
Sắc chẳng sóng, sắc bắt được người.
Khách về nhưng sợ mưa giời,
Sắc kia chẳng sóng đắm người mấy ghê.
Ai ơi thấy sắc chớ mê,
Xưa nay bao kẻ trăm bề dan nan.
Cổ người cửa nát nhà tan,
Cũng vì chữ sắc lăm than một đời.
Xin đừng có lấy làm chơi ...

« Thương hại thay cho chàng ta đang lúc say huê đắm nguyệt mê-man nồng nàn thì chết ngay không còn thì giờ mà tỉnh nữa. »

T. Đ.

13 Mai 1926



Quyển thứ nhì sẽ tiếp theo.

Có chuyện :

Cô con gái tự tử ở hồ Hoàn-Kiểm

Và có các bức tranh vẽ của M. NGUYỄN-TRUNG,

DUYÊN NỢ HỒNG-LÂU

(Phiêu-lưu tiểu-thuyết)

Soạn-giả

THÁI-ĐẦU NGUYỄN-MẠNH-CU

TỰA

Cuộc hành lạc không say sao có tỉnh ? Thế dan ai cũng vậy. Song say trước tỉnh sau là say khôn, mà tỉnh trước say sau ấy say dại. Người khôn thì ít say nhiều tỉnh, người dại thì ít tỉnh nhiều say. Kia như say hoa đắm nguyệt cũng là say, say chè mê rượu cũng là say, say cờ mê bạc cũng là say, hốt công danh phú quý cũng là say, tham quyền cao chức trọng cũng là say, còn nhiều cái say nữa. Mỗi cái say một khác, phi thứ nợ thì thứ kia đổ thế gian ai dám bảo rằng mình tỉnh mà không say ? Cho nên người nào đã tỉnh thời nên đem câu chuyện say kể cho người đang say nghe để mong cùng tỉnh. Chứ đừng dấu diếm cái say của mình ngày trước mà khoe khoang cái tỉnh của mình bây giờ để ra đều rằng tỉnh chứ không say.

Đời người có tỉnh có say,

Đố ai tỉnh mãi, không say, đến già

Tôi là một người say-sưa từ thuở nhỏ, trong lúc niên thiếu huyết khí còn đang hăng hái nên cái say càng mạnh. Say đến nỗi choáng váng mê man đi thời chân nam đá chân chiêu những vấp cùn ngã làm cho đau đớn đến thân thể tổn hại cho phẩm giá. Mãi đến nay mới tỉnh. Vậy xin đem câu truyện say kể ra để mong người say thời nên tỉnh mà người tỉnh thì đừng say.

Dám xin chur tôn liệt vị trước khi đặt bút phê bình hăng xem câu chuyện say của tôi trong « DUYÊN NỢ HỒNG-LÂU » thời tôi được cảm ơn lắm. Tuy viết lối tiểu-thuyết nhưng tả i hực chân tình chứ không có vẽ rết thêm chân.

Nay tựa

THÁI-ĐẦU NGUYỄN-MẠNH-CU

Hanoi, le 21 Mai 1926

DUYÊN NỢ HỒNG-LÂU

Mưa xa tanh-tách,

Gió thổi ào-ào,

Tuyết trời lạnh ngắt,

Khiến người lữ-thứ như cắt tâm can.

Một buổi tối mùa đông năm 1921, ở nhà cà-phê Annam trước cửa ga Hải-phòng, có hai chàng thiếu niên Việt-Nam âu-phục đang ngồi uống rượu mấy hai người lính tây cũng còn trẻ tuổi. Tuy mỗi người mỗi nước nhưng xem cách giao-thiệp thật là dăm-thắm, nói truyện rất là tương đắc. Tiếng cười ồn-ỹ, giọng nói sồn-sao chỉ có bốn người mà làm huyền não cả nhà cà-phê. Người rót kẻ mời, người chúc kẻ mừng, chén chú chén anh, chén tôi chén bác, cách thù tạc rất đối nên thân.

Xem cuộc rượu của bốn người hôm ấy hình như tả cái cảnh trùng-phùng, cùng nhau cách biệt lâu ngày mới gặp gỡ. Hay là cái cảnh biệt-ly sắp phải cùng nhau xa xôi, người chân giới kẻ góc bể. Chứ cuộc rượu thường nhất không có bao giờ mặn mà vui vẻ như thế !

Cuộc rượu đã tan, bởi bàn tính tiền, hai người thiếu-niên định giả, nhưng hai người lính tây gạt đi nói rằng : « Các anh đừng làm thế để tôi giả, chúng tôi với các anh tuy rằng chỗ bạn đồng học nhưng tính bằng hữu bấy lâu đã nên khăng khít. Chúng tôi đối với các anh thế này đã là không phải lắm, vì đột nhiên các anh đến đây chúng tôi không được biết. Lẽ ra làm tiệc to để tiễn các anh mấy phải. » Giả tiền xong hai người lính tây lại ra cửa gọi bốn cái xe cao-xu. Hai người thiếu-niên cũng xách va-ly lên xe. Lên xe xong người lính tây nói : Bây giờ tôi đưa các anh ra tàu nhỏ.

— Mới có mười giờ đêm ra tàu làm gì vội. Năm giờ sáng chúng tôi ra cũng còn vừa.

— Thế thời đi đâu chơi vậy.

— À này ! Chúng ta chỉ còn sum-hợp một tối hôm nay nữa thôi. Rồi mai mỗi người một xứ không biết ngày nào gặp gỡ

Bây giờ chúng tôi muốn mời các anh đi hát nhà trò.

— Chúng tôi là lính tây nhà-trò nó sợ và chúng tôi không biết cách hát cũng vô ích.

—Anh là lính tây có tôi là an-nam việc gì nó sợ. Anh không biết cách, có tôi chỉ bảo sao đến nỗi vô ích được. Vì thế nên chúng tôi mới muốn đem các anh đi để các anh nếm cái mùi-vị nhà-trò. Sau này các anh biết cách chơi nhà trò lại nhớ đến chúng tôi đó chẳng phải một cái kỷ-niệm bất-vong của chúng ta hay sao? Và chẳng chúng tôi cũng muốn từ biệt chị em lần cuối cùng.

—Nếu thế thì đi.

Mưa xa tanh-tách,

Gió thổi ào-ào,

Tuyết trời lạnh ngắt.

Bốn cái xe cao-xu chạy một mạch đến phố Dinh. Hôm ấy trời rét lại mưa, nên các chị em đã đóng cửa đi ngủ. Bốn người bồ-ngõ lại không biết nhà nào là nhà trò. Bảo thẳng xe gõ cửa hỏi từng nhà : nhà thì không phải, nhà thì có hát rồi. Hỏi ba bốn nhà đã lấy làm chán, toan dục xe chạy ra Sâu-kho. Chợt thấy tiếng người nói : « Mời các ông lên chơi » Thấy gọi mà nhìn trước nhìn sau chẳng thấy ai. Sáu ngừng lên thời thấy có ba bốn người liền bà thò cổ ra bảo lớn nói : « Mời các ông lên đây. » Giả tiền xe bốn người cũng lên. Lên đến nơi các chị em kéo ghế mời ngồi, dục thẳng nhỏ đun nước. Hai anh lính tây bồ-ngõ vì mới là lần đầu bước chân vào nhà trò. Nhìn trước nhìn sau ngấm nghĩa từng li như qua vào chuồng lợn. Còn hai tráng thiếu niên tuy là làng chơi sỏi, nhưng đi hát lần ấy là vị tinh băng hữu tiền đưa một chén quan bà, cho nên chỉ ngồi tiếp bạn mà thôi chứ không bù khú với chị em. Còn ba người ả-dầu ấy chỉ vờn vờ qua lại. ra vào, xem cách tiếp đãi lạt lẽo lắm, ý chừng thấy đi hát với lính tây cho là hạng quan viên bồi bếp chi dân. Tré tàu thuốc lá một lúc rồi một người thiếu niên nói : Tôi bảo ả-dầu hát để anh nghe nhé :

— Hát thì chúng tôi hiểu gì ?

— Được cốt nghe lấy giọng còn nghĩa câu hát để tôi dịch ra tiếng tây để anh nghe ?

— Thế họ không biết hát tiếng tây à ?

— Biết làm sao được.

— Con hát cũng phải có học chứ ?

— Con hát bên an-nam đối với con hát bên âu-châu thời kém xa lắm. Bên nước các anh có học thời mới thành con hát hay. Còn ở nước chúng tôi như các cô-dầu đây phần nhiều là những con nhà nghèo khổ hoặc cha mẹ bán cho mẹ dầu khi còn ít tuổi. Hoặc lớn lên hay ăn làm biếng là phải đem thân vào chốn ca-trường cho rể cách sinh nhai. Chứ làm gì có những người học thức. » Nói đến đây bốn người cùng nhìn vào bọn ả-dầu. Thời thấy trong bọn đó có một ả cũng đang trú-ý nhìn mình. Trong cái nhìn ấy có vẻ ngạc nhiên và căm tức. Hai tràng thiếu-niên Việt-Nam thấy thế biểu ý ngay liền gọi ả ấy lại mà rằng :

« Chắc chị biết chữ phải không ? » ả ấy thấy hai chàng đoán rõ tâm-lý mình liền tủm-tủm cười mà đáp : « Thừa các quan chúng em đều là con nhà hèn hạ làm gì được ăn đi học mà biết chữ . . . »

— Thôi một câu nói cũng đủ hiểu là người có học rồi bắt tất phải khiêm nhũn nữa, bây giờ chúng tôi muốn chị cất cao lời vàng tiếng ngọc cho chúng tôi nghe nhờ mấy.

— Thừa quan giọng em sáu si lắm !

— Thôi được sáu tốt bác mẹ sinh ra cốt hát cho nhau nghe là hân hạnh rồi.

Người cô đầu ấy ngồi xuống ghế một lúc rồi nói : các quan muốn nghe câu gì, tôi xin hầu ý.

— Chả nói dầu gì chị, hôm nay tôi đến đây là lần hát cuối cùng để chào các chị em đây.

— Các quan đi đâu kia ạ ?

— Đi đâu thời cũng không cần nói làm gì và các chị cũng không cần biết làm gì. Chỉ biết chầu hát hôm nay là chầu hát cuối cùng tiễn biệt chị em chứ không có ý tình gì cả. Chúng tôi vốn là người Hanoi, trước khi đi có làm bài từ biệt. Bây giờ chúng

tôi muốn nhờ chị hát bài ấy để tỏ chút cảm-tình đối với Hanoi. Vậy chị cũng đừng nên quăn ngại rằng ít nhiều, hay dở nhé. ... Mục đích chúng tôi hôm nay đến đây chỉ có thế mà thôi chả hay chị có thể làm cho mãn nguyện được chăng ?

— Thưa quan chúng em đã chót đem thân vào cũi phong trần. Bồn phận cô đầu phải tiếp đãi quan viên, thế nào mà chẳng chiều được

— Tri-kỷ lắm ! Lịch thiệp lắm ! Nào chị cho tôi một mảnh giấy trắng. ». Người cô đầu (vàng) rồi chạy vào nhà trong. Người cô đầu đó không những nhan sắc đẹp để mà từng cách cử-chỉ ngôn-ngữ thật là nét na nhu-mỹ khác hẳn các cô đầu khác xưa nay. Người cô đầu đem giấy ra. Trong hai chàng thiếu-niên, một người nhiều tuổi hơn đỡ lấy tờ giấy để xuống bàn nghĩ ngoáy một chốc rồi dao cho người cô đầu. Người cô đầu đọc lại một lượt cho chôi chầy rồi hát rằng :

*Hà-thành ơi, lờ với mình (1),
Cùng nhau âu-yếm cảm tình chưa chan.
Truyện dẫu chưa kịp thở than,
Vi dẫu sui khiến giang-san chia đường ?
Siết bao nỗi nhớ niềm thương,
Nhớ khi thông-thả phố-phường dạo chơi.
Nhớ khi những lúc bực đời,
Trên cầu Thê-húc cười người nhớ-những !
Nhớ khi Hoàn-kiểm dạo quanh,
Hương sen thơm nước nước sanh lờ mờ.
Nhớ khi qua chốn cột cờ,
Ngắm nhìn cổ-lịch mà ngo ngẩn sầu !
Nhớ khi thơ thần trên cầu,
Đoài trông non nước một mặt bi-ai.
Bây giờ mình ở tở lui,
Bơ-vơ dặt khách ai người tương thân.
Nhớ khi bạn-hữu quây-quần,
Truyện trò đạo đưc luận bàn văn-chương,
Rồi ra ly biệt đôi phương,
Tri âm ai kể sớm hôm chuyện trò.*

(1) Đã đăng ở báo Trung Bắc Tân Văn năm 1921.

Một mình hết nhớ lại lo,
Cha già mẹ yếu ai lo phụng thờ.
Lo mình đất khách chơ-vơ,
Biết sao ăn ở bấy giờ cho đang.
Thôi thôi gọi tạm mấy hàng,
Chân tình giải tấm can tràng cùng ai.
Đã mang lấy tiếng anh lai,
Tang-bồng hồ-thỉ chẳng nài ra đi.
Dầu rằng muốn dăm xá chi,
Quý hồ thỏa tiếng nam-nhi cùng người.
Tấm thân nặng nợ với đời,
Lo sao giữ sạch ấy thời hiếu trang.
Còn ta ắt phải tương phùng,
Hỡi dẫu quân quit ngại ngừng lòng son.
Tới dẫu là chẳng nước non. . .

Cứ người cô dầu hát một câu thôi người thiếu-niên ít tuổi lại dịch ra tiếng tây cho hai người linh tây nghe. Hai anh linh tây tuy nhiên chưa tàu nghe kèn nhưng hiểu nghĩa câu hát và thấy giọng véo von lên bổng xuống trầm cũng thích chỉ ngẩn người ra nghe không hề động dấy, hay thật, hay thật !!

Trong như tiếng hạc bay qua,
Đục như nước xuôi vừa xa nửa vời.
Tiếng khoan như gió thoảng ngoài,
Tiếng mau sầm sập như giờ đổ mưa.

Người cô-dầu ấy hát hay thật ! Hay đến nỗi anh linh tây cũng phải ngẩn người ra nghe, còn an-nam ta thì thoát sao khỏi khi vô chín khúc khi chau đôi mây. Một người cô dầu nhan sắc đẹp đẽ, ăn nói lịch thiệp, nét mặt nhu mì, cử chỉ đứng đắn lại thêm giọng hát hay như người, cô dầu ấy thật cũng khá cho là đóa hoa-khôi trong sớm bình-khang vậy. Bởi thế hai chàng thiếu-niên hôm ấy đem hai người linh tây đi hát là để tận tình cùng các chị em, mà gặp người cô dầu như vậy khiến cho cũng phải lưu-ý tới, xem ra người thiếu-niên nhiều tuổi là đem lòng quyến-luyến người cô dầu ấy hơn cả.

Hát xong chuyện trò vẫn một lúc thẳng nhỏ bung mâm ra rón rượu. Chị em bày biện xong mời các quan viên lên đãi-tọa. Hai anh linh tây rất là thông minh, hề hai chàng thiếu-niên khởi rượu gì bảo qua một lượt thời cũng hiểu ngay, nào rượu quay thia, rượu đốt diêm, rượu quỳnh tương, rượu chỉ. Ăn một miếng, uống một thia, nói một câu, cười một tiếng, vẻ vui, vui vẻ suốt canh thân. Buồn cười nhất là hai anh linh tây, từ thừa bố mẹ đẻ đến bây giờ mới được ngồi trên chiếu rượu với các chị em, đứng ngồi như phỗng đá, động đây như người máy, các chị em coi như cái đồ chơi, cười như nắc nẻ!!

Linh tây say rượu, linh tây gheo gái! Liền bà con gái ai nghe thấy thế mà chẳng sợ. Ấy thế mà hôm ấy các chị em cũng thấy linh tây say rượu, cũng thấy linh tây gheo gái mà không sợ. Vì linh tây cũng năm bảy hạng. Hai người linh tây ấy đều là con nhà tử-tế, vì giả nợ quân vương mà phải ra lính. (Giả nợ quân vương đây dùng nghĩa bóng,) vả chẳng đi mấy hai chàng thiếu-niên tử-tế đứng-dẫn lại càng phải sử cách nghiêm-trang lễ-phép. Nên các chị em không những không sợ mà lại thích nữa, vì các chị em được ngồi hầu rượu linh tây cũng là lần thứ nhất.

Mãi đến hai giờ sáng mới tan cuộc rượu vui vẻ ấy. Hai anh linh tây bị các chị em chêu gheo chuốc rượu cho say khướt liền vào màn nằm quay ra ngủ bất tỉnh nhân sự. Chàng thiếu-niên ít tuổi cũng ngà ngà hơi men lúi một chị vào trong màn tình tự..... Chàng thiếu-niên nhiều tuổi ra ngồi ghế chàng kỹ hút thuốc lá. Người cô đầu bảo là đoá hoa-khôi cũng ra ngồi ghế chàng kỹ tiếp khách. Còn một người cô đầu nữa dọn dẹp thu xếp một chốc rồi vào trong nhà đi ngủ.

Đêm khuya canh vắng, tiếng người lặng ngắt phong cảnh thật tịch mịch thay! Dưới ngọn đèn máy một đôi giai gái ngồi nhìn nhau, trong lòng biết bao là cảm tình mà không hề bộc lộ ra ngoài một câu, tình cảnh thật đìu hiu thay! Nhìn nhau một lúc, chàng thiếu niên cất tiếng hỏi rằng: Tên chị là gì nhỉ?

— Thừa quan tên em là Bình.

— Còn họ nữa?

— Em họ Trần à.

Chàng thiếu niên nghe rồi móc túi lấy quyển sổ nhật ký và bút tri ra biên. Người cô đầu thấy thế hỏi : Quan biên tên em đó à ?

— Phải.

— Quan biên để làm gì thế ?

— Biên có việc.

— Việc lành hay dữ, tốt hay xấu ?

— Chả lành cũng chả dữ, chả tốt cũng chả xấu.

— Quan nói thế em chả hiểu làm sao cả ?

— Có gì đâu, thấy chị là một người đáng thương nên ghi nhớ đó thôi.

— Thưa quan, em thiết tưởng quan ở Hà-thành là nơi văn-vật, thiếu gì kẻ giai-nhân người khuê-các đáng thương, đáng ghi nhớ. Còn như em đây là gái ngu hèn ở trong đám ca-trường nhi-nữ sá chi liễu-ngõ, hoa tường mà quan bảo đáng thương đáng ghi nhớ.

— Đất sỏi hay có trạch vàng. Biết đâu ở trong đám cỏ nội hoa hèn mà không có những bông hoa tươi tốt ngào ngát. Như tôi đây tuy trẻ tuổi thật, song đối với tri em có một cái duyên nợ vô hạn, chìm đắm bao thừa dưới làng chơi, say tỉnh mấy lần trên chiếu rượu mà cũng chưa gặp được ai như chị. Nhưng tiếc thay đèn cạn, bắc đã khô dầu, có gặp người châm lửa thì cũng chỉ cháy ra tàn mà thôi chứ không sao bốc thành ngọn lửa được. » Chàng thiếu-niên nói đến đây người cô đầu ngừng lên nhìn chàng lấy làm ngạc nhiên mà rằng :

« Thanh niên như quan lẽ ra ái tình còn đang nồng nàn như lửa cháy, lòng xuân còn đang hăng hái như sóng chàn thì phải. Sao mà quan đã vội đem lửa lòng tươi tắt mọi đường trần duyên thế ? » Chàng thiếu niên thấy hỏi thở dài mà đáp : « Yêu nhau là cái nợ nần. Ghét nhau là sạch bụi trần đó ma ! »

Chàng bỏ sổ và bút tri vào túi lại ngồi ung dung hút thuốc lá. Người cô đầu đem cặp mắt lóng la lóng lánh như làn thủy ba chú ý nhìn vào chàng như để quan-sát sự-vật, ít lâu rồi nói

rằng : Thừa quan từ khi em đem thân liễu-yếu gửi sớm yêu hoa, làng chơi tiếp cũng đủ mặt. Nhưng chưa gặp ai là người hào-hiệp như qua n. Câu truyện nên quen, chuyển dò nên nghĩa, quan cho em biết cao-danh quý tính để ghi nhớ rằng : « Ngày hôm ấy, tháng ấy, năm ấy, gặp được người hào hiệp là thế.

— Tôi nên ghi nhớ chị, chứ chị không cần ghi nhớ tôi. Khách cần nhớ nhà hàng, chứ nhà hàng không cần nhớ khách. Khách nhớ nhà hàng để tiện chỗ mua bán, còn nhà hàng hết khách này có khách khác việc gì phải nhớ thêm bận lòng ra. » Người cô dầu thấy chàng thiếu niên nói đùa thế, nét mặt dầu dầu mà đáp rằng : « Quan dạy thế tủi lòng em lắm. Thế ra quan cho ai cũng như ai hay sao ? Thôi cũng tại chúng em cả, con sâu bọ dầu nổi cánh, dầu quan khinh thế nào cũng phải chịu. » Chàng thiếu-niên mỉm cười đáp luôn rằng : « Khinh trọng gì đâu. Nếu còn lâu ngày để biết nhau thì còn gì bằng. Chỉ còn hai giờ đồng hồ nữa là đã kẻ Nam người Bắc, muôn dặm sa xôi rồi. Thà rằng chả biết cho xong, biết càng thêm đau lòng chứ hay hóm gì !

— Tri-âm hãn-hữu, một ngày dễ gặp được ru ? Tuy tôi với quan mới họp mặt được mấy giờ rồi đây cách biệt muôn năm, nhưng bấy nhiêu câu chuyện cũng khá gọi là tri-kỷ. Không cứ biết nhau lâu mới là tri-kỷ, một câu chuyện đồng tâm cũng đủ nên tri-kỷ, lấy được nhau cũng là tri-kỷ không lấy được nhau cũng vẫn là tri-kỷ, gần gũi cũng là tri-kỷ mà xa-xôi cũng vẫn là tri-kỷ. Hay em không đáng làm bạn tri-kỷ của quan ? » Chàng thiếu niên nghe xong mặt mày hớn hờ gật gù mà đáp : Hay lắm. Đã cho nhau là tri-kỷ thì xướng gì bằng : Đây tôi xin tặng chị một cái danh-thiếp làm vật kỷ-niệm » Đào Bình (người cô dầu) hai tay đỡ lấy cái danh thiếp nói : « Cảm ơn quan có lòng hạ cố » Rồi đọc :

Thái-Đầu

NGUYỄN-MẠNH-CU

Hanoi — Tonkin

Đọc xong lại nói : Em nghe tên quen, quen lắm.

— Quen thật à ?

— Chỉ quen tên thôi.

— Tại làm sao mà quen ?

— Đề em còn nghĩ

Keng-keng-keng-keng ! Câu chuyện đang nòng nân đồng hồ đã vội đánh bốn tiếng. Chàng Thái-Đầu vội vàng đánh thức anh em dậy. Hấp tấp giũ mặt, súc miệng để mặc quần áo ra tàu cho kịp.

*Ông tơ ghét bỏ chi nhau,
Chưa vui sum-hạp đã sầu chia phối.*

Bốn người lui-húi mặc xong quần áo quay lại đã thấy Đào Bình cũng y phục chỉnh tề rồi. Thái-Đầu hỏi đùa : « Trang sức làm gì sớm thế ? Hay là theo đi đấy ? » Đào Bình cũng tùm tùm đáp rằng : « Nếu được theo còn nói chuyện gì. Gọi là đưa nhau một tí ra Sán-kho.

— Có đâu dám phiền lòng thế.

— Đó là cái nghĩa-vụ tri-kỷ sao lại gọi là phiền lòng được.

Chàng thiếu-niên ít tuổi thấy thế cũng cười mà rằng. « Sao anh chị đã sớm thành tri-kỷ thế. Chị có lòng-chiếu cố đến chúng tôi cũng đa tạ. Nhưng xin chị đừng đưa ra tàu thêm phiền ra. » Đào Bình thấy chàng thiếu-niên ấy y phục cũng rỗng như Thái-Đầu, mới hỏi rằng : « Anh em hay sao mà ăn mặc đồng nhau thế ?

Thái-Đầu gật đầu nói : « Phải chú nó đấy, tên là Tề-Bá cũng là một tay lão luyện trong làng chơi. »

Đào Bình cứ xin đưa ra tàu nhưng chàng Thái-Đầu và Tề-Bá nhất định chối từ không cho đi. Chi tiền hát xong bốn người đi ra. Đào Bình tiến đến cửa dừng chông hút theo xe kỳ khuất nẻo rồi mới lên gác.

*Khăng khăng một mối dây tình,
Cởi ra đem buộc lấy mình vào ai.
Đường đi một bước một dài,
Nỗi lòng ai tỏ cho ai chẳng là ?
Độc thay chi mấy giảng già,
Cớ sao nữ sẽ sơn hà làm đôi ?
Mông-mênh góc bể bên giời,
Biết bao giờ lại gặp người tri-âm.*

(Còn nữa)

Muốn biết Đào Bình là ai ? Xem quyển thứ nhì sẽ rõ.

QUYỀN THỨ NHÌ SẼ TIẾP THEO

THANH-DAT

CORDONNERIE

HANOI — 220, Rue du Coton, 220 — HANOI

Bản-hiệu chuyên trị làm các thứ giấy tây và giấy ta. Làm thật là bền chặt đẹp-dẽ và giá-linh thật là phải chăng. Xin các ngài chiều cõ.

Kính cáo

THANH-DAT

Số 220, Phố hàng Bông Đem. — HANOI

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHECA NATIONALIS VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHECA NATIONALIS VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM



THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHECA NATIONALIS VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHECA NATIONALIS VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM